

Triết lý Mujō của Nhật – “Vô thường” – Phần I



Lời người viết: Dưới đây là một loạt bài chiêm nghiệm về “Đường về chân tâm” của người viết sau hơn 80 năm hiện diện trên cõi ta bà này. Từ triết lý Mujō – Vô thường của Nhật Bản cho đến triết lý Tánh Không của Phật giáo đại thừa. Nhớ lại khi rời mái nhà trường Petrus Ký để bước vào Đại học Khoa học Sài Gòn, người viết đã ghi danh hai lớp Dự bị: Toán Đại cương - Mathématique Générale, và Lý - Hóa – Sinh – Physique-Chimie-Biology. Với những bài học đầu tiên về “Ensemble” của GS Monovon, người Pháp, người viết như “bơi lội” trong một “rừng chữ Tây” và bay bổng vào những suy nghĩ mông lung của Tánh Không trong Phật giáo. Còn khi bước vào giảng đường I, nghe GS Rakoto Firinga (không nhớ rõ tên?)...giảng về sinh vật, người viết dường như

như bước vào sa mạc Sahara ngắm nhìn một cây succulent trơ trơ trong vùng sa mạc nóng bỏng mênh mông. Nhưng cuối đời rồi, rốt cuộc “Ta về với Ta”, lại chính là con đường tổng hợp từ Ta về với Ta lúc còn trẻ, và Ta về với cái “Không Ta” lúc tuổi ... già! Đó là tâm trạng của một ông U90. Xin chia xẻ cùng bạn đọc khắp nơi.

1- Từ ngữ mujō là gì?

Từ ngữ “**mujō**” của Nhật diễn tả ý niệm vạn vật trong thế giới hiện tượng (phenomenal world) không tồn tại vĩnh cửu mà tan rã và biến đổi không ngừng. Người Nhật yêu hoa anh đào vì chúng không vĩnh cửu và mang lại cảm giác mujō (vô thường). Trong khi người **phương Tây tìm kiếm vẻ đẹp ở “những sinh vật vĩnh cửu”**. Nhiều người Nhật lại có xu hướng mạnh mẽ **tìm kiếm vẻ đẹp ở những hiện tượng luôn biến đổi**.

Mujō có thể được coi là những đặc điểm độc đáo của quan niệm về cái đẹp của Nhật Bản, vốn đã phát triển từ thời trung cổ.

Mujō được coi là một khái niệm nền tảng của Phật giáo. Tại sao khái niệm này lại được chấp nhận ở Nhật? Đó là bởi vì Nhật Bản có bốn mùa. Khái niệm mujō, một khía cạnh liên tục biến đổi của thế giới tự nhiên gắn liền với sự biến đổi không ngừng của các mùa.

Kết quả là, những ý niệm như thiên nhiên không phải là một đối tượng đối lập với con người cần phải vượt qua mà là một đối tượng mà con người cần phải thích nghi; sự quen thuộc với vòng tuần hoàn lặp đi lặp lại của sinh, tử và tái sinh; không coi cái chết là một đối tượng đáng ghét; và sự đồng cảm với một đối tượng đang suy tàn đã hình thành nên chủ đề chính của mỹ học Nhật. (As a result, ideas such as nature not being an object opposed to humans to be overcome but an object to which a human adapts himself; familiarity with the repeating cycle of birth, death, and rebirth; not considering death an object to hate; and sympathy for a declining object formed the keynote of Japanese aesthetics).

Người ta cho rằng đẹp để là chấp nhận mọi thứ như chúng vốn có và để tự nhiên diễn ra - It came to be considered beautiful to accept things as they are and to let nature take its course

Nhiều khía cạnh của mỹ học Nhật bắt nguồn từ khái niệm vô thường (mujo), vì vậy không ai có thể hiểu mỹ học Nhật Bản nếu không hiểu khái niệm này.

Trong giới học thuật Nhật từ ngữ "Mujo" được định nghĩa như dưới đây:

- **Omiya** định nghĩa "mujo" [無常] là một khái niệm Phật giáo truyền tải sự vô thường hoặc phù du (impermanence or transience). Người Nhật thường dùng khái niệm này để xoa dịu nỗi buồn về cái chết và sự chia ly, đồng thời nhắc nhở bản thân rằng thế giới này chỉ là một bước đệm trên con đường đến cõi niết bàn.
- **Mujo** (無常) bao hàm quan niệm vô thường của Phật giáo, nhắc nhở con người rằng vạn vật đều vô thường và có thể thay đổi. Nó khuyến khích sự chấp nhận những biến động không thể tránh khỏi của cuộc sống và nuôi dưỡng khả năng phục hồi, thích nghi và trân trọng khoảnh khắc hiện tại.
- Khái niệm vô thường của Nhật Bản, hay **Anicca** (một thuật ngữ Phật giáo chỉ bản chất phù du của vạn vật), đã ăn sâu vào văn hóa và tư tưởng Nhật. Nó không chỉ là một ý tưởng triết học, mà còn là chủ đề trung tâm trong nghệ thuật và đời sống thường ngày, thường được thể hiện qua các khái niệm "cái đẹp của sự bất toàn" - wabi-sabi và, "đơn vô cảm nhận"(?) - mono no aware.



2- Phân tích về “vô thường” được hiểu và thể hiện trong văn hóa Nhật

Triết lý Mujō (無常, Vô thường) là một trong những khái niệm cốt lõi trong thế giới quan của người Nhật, bắt nguồn từ Phật giáo, đặc biệt là Phật giáo Đại thừa và được thể hiện sâu sắc trong văn hóa, nghệ thuật, thẩm mỹ và cả lối sống của người Nhật.

“It is not impermanence that makes us suffer. What makes us suffer is wanting things to be permanent when they are not.”

— Thích Nhất Hạnh —

2.1- Định nghĩa Mujō (Vô thường): Mujō nghĩa là mọi sự vật, hiện tượng đều thay đổi, không có gì trường tồn. Đây là một trong ba pháp ấn của Phật giáo (Vô thường, Khổ, Vô ngã). Theo đó, tất cả mọi thứ trong thế giới, từ thân xác, cảm xúc, tài sản, đến quyền lực, tình yêu, cho đến sinh – trụ – hoại – diệt, không ngừng chuyển biến.

2.2- Nguồn gốc tư tưởng Mujō trong Phật giáo Nhật Bản: Từ khoảng thế kỷ 6–7, khi Phật giáo từ Trung Hoa truyền sang Nhật, tư tưởng vô thường đã nhanh chóng hòa nhập và chi phối tư duy người Nhật. Đặc biệt trong thời đại **Heian** (794–1185) và **Kamakura** (1185–1333), khi xã hội loạn lạc, chiến tranh và thiên tai xảy ra liên tục, tinh thần Mujō càng thấm sâu vào văn chương và tôn giáo.

Một ví dụ kinh điển là mở đầu của tác phẩm **Heike Monogatari** (平家物語) – “Truyện kể về nhà Heike”, được coi là biểu tượng của tinh thần Mujō trong văn học Nhật: “**Tiếng chuông chùa Gion vang vọng lời giáo huấn về sự vô thường của vạn pháp.**” 「祇園精舎の鐘の声、諸行無常の響きあり.

2.3- Mujō và cái đẹp mong manh: Trong mỹ học Nhật, triết lý Mujō là nền tảng của nhiều khái niệm thẩm mỹ quan trọng:

* “Đơn vô cảm nhận” (?) - Mono no aware (物の哀れ): Cảm xúc u hoài trước vẻ đẹp sắp mất đi, ví dụ như hoa anh đào nở rộ rồi rơi rụng. Người Nhật không chỉ yêu vẻ đẹp, mà còn yêu sự phai tàn của nó.



* “Cái đẹp trong sự bất toàn” - Wabi-sabi (侘寂): Cái đẹp trong sự giản dị, không hoàn hảo, cũ kỹ và phai tàn, chính là biểu hiện của Mujō. Một chiếc bát sứ nứt, một căn nhà gỗ mục đều có giá trị thẩm mỹ sâu sắc vì phản ánh tính vô thường.

2.4- Mujō trong đời sống và nhân sinh quan Nhật:

Triết lý Mujō ảnh hưởng đến cách người Nhật trong cung cách tiếp nhận biến động, đối diện với khổ đau, và thực hành việc buông bỏ:

- **Không bám víu vào thành công hay thất bại, vì cả hai đều tạm thời.**
- **Biết trân trọng khoảnh khắc hiện tại, vì nó sẽ không lặp lại.**
- **Chấp nhận mất mát, chia ly, không chống lại tự nhiên mà hòa vào dòng chảy của cuộc sống và không cưỡng chế lại.**

Vì vậy, ngay cả trong thảm họa như động đất, sóng thần, người Nhật vẫn thể hiện sự bình tĩnh và ý thức cộng đồng cao, vì họ hiểu rằng: tất cả đều là một phần của vòng chảy vô thường.



2.5- Mujō trong văn học – nghệ thuật Nhật Bản:

- *Heike Monogatari*, *Hōjōki* (Phòng nhỏ cỏ tranh) của **Kamo no Chōmei**, *Tsurezuregusa* của Yoshida Kenkō đều là những tác phẩm phản ánh sâu sắc tinh thần Mujō.
- Thơ Haiku thường chỉ trong vài dòng, nhưng diễn tả khoảnh khắc thoáng qua của thiên nhiên, đầy tinh thần Mujō. Ví dụ thơ **Matsuo Bashō**: “**Trên cành khô cỗi / Quạ đen vừa đậu xuống / Chiều thu thể lương.**”
- Trà đạo Nhật không hướng đến sự hoàn hảo, mà trân trọng từng cử chỉ chậm rãi, nhất thời. Mỗi buổi trà là duy nhất, không bao giờ lặp lại.

2.6- Triết lý Mujō trong xã hội hiện đại:

Ngày nay, Mujō vẫn được người Nhật áp dụng để đối mặt với sự thay đổi nhanh chóng trong công nghệ, kinh tế, với khủng hoảng cá nhân hoặc xã hội, và tâm lý trầm cảm, cô đơn trong xã hội hiện đại.

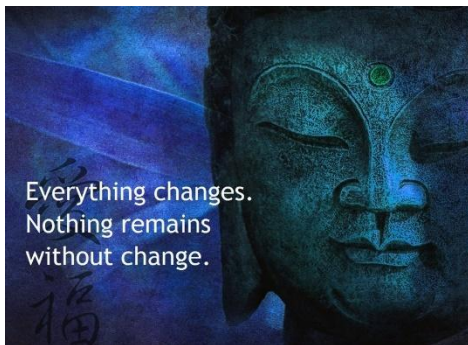
Thiền, Nghệ thuật sống đơn giản (minimalism), và Chánh niệm (mindfulness) đều là biểu hiện hiện đại của việc hòa mình vào vô thường mà không khổ đau dựa theo tinh thần mujō.

2.7- Bài học từ Mujō cho thế giới hôm nay:

Triết lý Mujō có thể giúp chúng ta **buông bỏ cố chấp** và lo âu về tương lai, chấp nhận sự thay đổi như một phần tất yếu, trân quý từng khoảnh khắc sống, và **tìm thấy cái đẹp trong sự tạm thời, trong cái không hoàn hảo.**

3- Thất lại...

Triết lý Mujō – Vô thường không phải là lời than thở về sự ngắn ngủi, mà là **lời mời gọi cho một cuộc sống trọn vẹn**, một sự giác ngộ về bản chất đổi thay của đời sống, để từ đó con người có thể nhẹ nhàng, sâu sắc, và nhân ái hơn trong cách ứng xử với chính mình và với thế giới bên ngoài.



Thế giới quan của Mujō là chấp nhận trong sự an nhiên tự tại của mỗi nhân thân.

Điều quan trọng bây giờ không phải là BẠN sống bao lâu, mà sống có thật sự sâu hay chưa?

- Sống thật sâu?
- Đúng rồi. Bạn còn rất nhiều thời gian để suy nghĩ về điều đó.

Bạn có bao giờ đến quỳ bên gối mẹ của bạn và thì thầm lời cảm ơn?

Bạn có bao giờ chở ba bạn qua con đường làng nơi ngày xưa ba bạn dẫn bạn đi học?

Bạn có bao giờ cảm ơn người vợ rất mực dịu hiền và chung thủy đã đi với bạn ngần ấy năm mà không một tiếng than van dù bạn nát rượu và nghiện khói thuốc?

Bạn có bao giờ quan tâm đến những đứa con mình?

Và BẠN có nghĩ rằng một lời hỏi han giản dị của bạn thôi cũng đủ làm các con hạnh phúc?

Vậy đó, **sống sâu là sống với những điều nhỏ bé đơn giản như thế đó.** Cuộc sống vô thường và con người ai mà không có bệnh, có tử. Từ chấp nhận đến quay lại nhìn về chính mình gần trong gang tấc. (Góp nhặt cát đá trên mạng.)

Xin đón đọc tiếp:

Phần II – Mujō của Nhật khác với Vô thường trong Phật giáo Việt và Trung Hoa như thế nào?

Phần III – Vô thường trong Phật giáo và văn hóa Việt

Phần IV – Vô thường trong cộng đồng Việt.

Phần V – Vô thường và Tánh Không

Phần VI – Triết lý Vô thường trong đời sống hiện tại

Phần VII – Ta về với Ta

Mai Thanh Tuyết

Đường về Chân tâm

Houston – Tháng 7-2025